

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 21/2018/HS-PT
Ngày 15 tháng 3 năm 2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Trung.

Các Thẩm phán:

- Ông Nguyễn Anh;

- Ông Nguyễn Tuấn Long.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Biên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 218/2017/TLPT-HS ngày 22 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Bửu T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 214/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Bửu T (tên gọi khác: C), sinh năm 1987, tại: huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn T và bà Phan Thị Kim T (Danh bản ghi là Phạm Thị Kim T1); chung sống như vợ chồng với người khác và có 01 người con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 44/2015/HS-ST ngày 03 tháng 9 năm 2015, Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa xử phạt Huỳnh Bửu T 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14 tháng 02 năm 2016.

Nhân thân:

- Ngày 28 tháng 7 năm 2008, Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa phạt hành chính Huỳnh Bửu T 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về hành vi "Đánh người khác gây thương tích".

- Ngày 20 tháng 8 năm 2008, Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa phạt hành chính Huỳnh Bửu T 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) về hành vi "Đánh nhau với người khác".

- Tại Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đối với Huỳnh Bửu T 06 (sáu) tháng. Chấp hành xong Quyết định ngày 18 tháng 9 năm 2010.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46A/QĐ-XPHC ngày 20 tháng 4 năm 2014, Công an thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa phạt hành chính Huỳnh Bửu T 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi "Gây rối trật tự công cộng".

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Hồ Văn H (tên gọi khác: C) không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: :

Khoảng 00 giờ ngày 19 tháng 3 năm 2017, Hồ Văn H rủ Huỳnh Bửu T đi trộm cắp tài sản, T đồng ý. Huỳnh Bửu T điều khiển xe máy hiệu Wakeup màu đỏ, biển số 79K5-3096 chở Hồ Văn H đến cảng H, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Tại đây, T dừng xe đứng bên ngoài cánh giới, H đi vào trong cảng, trèo lên cabin ghe biển đăng ký KH-97128TS của anh Trần Ngọc C lấy trộm một đoạn dây xích bằng inox có 22 mắt xích phi 14 bỏ vào giỏ đựng cá đem ra ngoài cảng. Sợ bị phát hiện, T điều khiển xe máy chở H đến chùa Lâm Tì N trên đường B, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, cả hai lấy trộm một thùng sơn rỗng bỏ đoạn dây xích vào rồi chở đi tiêu thụ. Khi vừa đi khỏi chùa Lâm Tì N một đoạn thì H và T bị Công an xã P, thành phố N bắt giữ cùng tang vật đưa về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/TCKH ngày 23 tháng 3 năm 2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố N kết luận: Đoạn dây xích mà T và H chiếm đoạt có giá trị 2.073.600 đồng (hai triệu không trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm đồng); thùng sơn rỗng bằng nhựa mà T và H lấy tại chùa Lâm Tì N không đủ thông tin để định giá.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 214/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điểm g (tái phạm) Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Huỳnh Bửu T,

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Bửu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Hồ Văn H (tên gọi khác: C) 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, bị cáo Huỳnh Bửu T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm mức hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Bửu T và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo giữ nguyên kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Huỳnh Bửu T kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm xem xét.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Bửu T đã khai nhận những hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo Hồ Văn H và người bị hại trong vụ án, cùng với các chứng cứ do Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 19 tháng 3 năm 2017, tại cảng H - thuộc xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Huỳnh Bửu T cùng với Hồ Văn H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt anh Trần Ngọc Chi một đoạn dây xích bằng inox có 22 mắt xích phi 14, có giá trị 2.073.600 đồng (hai triệu không trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm đồng). Hành vi đó của bị cáo đã có đủ các yếu tố cần thiết cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, tạo tâm lý hoang mang trong cộng đồng dân cư. Mặc dù bị cáo thành khẩn khai báo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; chiếm đoạt tài sản có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả cho người bị hại. Nhưng bản thân bị cáo là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính; thực hiện hành vi phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, cấp sơ thẩm phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là có căn cứ. Cấp phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo.

[3] Bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Bửu T (tên gọi khác: C) và giữ nguyên bản án sơ thẩm:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điều g, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều g (tái phạm) Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo Huỳnh Bửu T (tên gọi khác: C),

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Bửu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Huỳnh Bửu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 15 tháng 3 năm 2018).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND thành phố N;
- VKSND thành phố N;
- Công an thành phố N;
- Chi cục THA dân sự thành phố N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

(Đã ký)

Lê Thành Trung